TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Trung, ngày 12 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: chị Ngọ Thị M, sinh năm 2000.

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: anh Lê Thọ M1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Ngọ Thị M và anh Lê Thọ M1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Ngọ Thị M và anh Lê Thọ M1 thừa nhận vợ chồng có một con chung, cháu tên là Lê Thọ B, sinh ngày 26/04/2022. Chị M và anh M1 thống nhất giao cháu B cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh M1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 04 năm 2024 cho đến khi cháu B đủ tuổi thành niên.

Anh Lê Thọ M1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được

cản trở. Anh M1 không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị M.

- Về tài sản chung: chị Ngọ Thị M và anh Lê Thọ M1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Ngọ Thị M và anh Lê Thọ M1 thống nhất, chị M chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị M đã nộp theo biên lai thu số 0006759 ngày 02/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Chị M đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Ủy ban nhân dân xã Yến Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Văn Nam